

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/DSST

Ngày: 27/9/2022

V/v: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Hoàng Văn Tiến

2. Bà: Đặng Thị Thu

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 7 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2022/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên toà số 86/2022/QĐST-DS ngày 07/9/2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP B (gọi tắt là B); Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower: 109 THĐ, quận HK, thành phố HN. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm DS – Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn TC – Giám đốc B chi nhánh Quảng Bình. Người đại diện theo ủy quyền hiện tại: ông Lê Vũ H – Chuyên viên Ngân hàng B Chi nhánh Quảng Bình. Địa chỉ: 01 TTĐ, phường ĐP, TP. ĐH, tỉnh QB. (Được ủy quyền theo Quyết định ủy quyền số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017 từ ông Phạm DS và Giấy ủy quyền số 541/2022/UQ-B ngày 13/6/2022 từ ông Nguyễn VC – Giám đốc chi nhánh Quảng Bình). Ông H có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Hoàng Thị H. ĐKNTTT: Số nhà 05 Vũ Ngọc Nhạ, thôn TP, xã TĐ, TP. ĐH, tỉnh QB. Vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn, Ngân hàng thương mại cổ phần B trong đơn khởi kiện và trong các văn bản tố tụng cũng như tại phiên tòa trình bày:

Ngày 31/10/2017, Ngân hàng TMCP B – Chi nhánh Quảng Bình đã ký Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD0431101702450 với tổng số tiền cấp tín dụng cho bà Hoàng Thị H là 130.000.000đ, thời hạn vay: 60 tháng được tính từ ngày 31/10/2017; lãi suất cho vay trong hạn là 7,5%/năm tính trên dư nợ

ban đầu, lãi suất cho vay được tính trên cơ sở một năm 360 ngày và được dùng để tính lãi tiền vay trả cho ngân hàng theo quy định tại Hợp đồng. Phương thức áp dụng và điều chỉnh lãi suất: lãi suất cố định trong suốt thời gian vay, theo đó: Bên vay đồng ý rằng, lãi suất theo Hợp đồng có thể được điều chỉnh theo quyết định đơn phương của ngân hàng trong một số trường hợp, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn, lãi suất nợ lãi chậm trả do hai bên thỏa thuận bằng 10%/năm, mục đích vay: sửa chữa nhà ở. Hai bên thỏa thuận nợ gốc trả vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu trả nợ từ tháng 12/2017, được chia thành 60 kỳ trả nợ, mỗi kỳ từ kỳ đầu tiên đến kỳ thứ 59 thanh toán số tiền gốc 2.170.000đ, kỳ cuối cùng trả 1.970.000đ vào ngày 31/10/2022. Kỳ hạn trả lãi: lãi trả vào ngày 15 hàng tháng, tính trên dư nợ ban đầu, bắt đầu trả từ tháng 12/2017. Nếu ngày trả nợ lãi là chủ nhật hoặc ngày nghỉ lễ hoặc bất kỳ ngày nào khác mà Ngân hàng không làm việc thì ngày làm việc kế tiếp sẽ là ngày đến hạn trả nợ lãi và bên vay phải trả lãi tính đến ngày thực tế trả. Quá trình đôn đốc, thu hồi nợ: Do không trả được nợ theo cam kết nên khoản vay của bà Hoàng Thị H đã chuyển qua nợ quá hạn kể từ thời điểm tháng 4/2022 với dư nợ gốc 17.160.000đ. Tính đến thời điểm hiện tại bà H mới thanh toán được tổng số tiền gốc của khoản vay: 52 kỳ x 2.170.000đ = 112.840.000đ, trả lãi 52 kỳ lãi tương ứng. Từ đó đến nay, bà H không nghiêm túc thực hiện trả nợ gốc và lãi theo HĐTD đã ký kết giữa bà với Ngân hàng.

Kể từ khi khoản vay chuyển sang nợ quá hạn, Ngân hàng TMCP Bđã nhiều lần đôn đốc, tạo điều kiện để bà H thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng không có kết quả, bà H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, thường xuyên vi phạm cam kết. Qua xác minh, hiện tại bà H có hộ khẩu tại Thuận Phước, xã Thuận Đức nhưng có chuyên tạm trú tại căn C22515A Vinhomes, TDP Linh Tân, phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện bà H có tình cắt liên lạc với ngân hàng. Tính hết ngày xét xử 29/9/2022 dư nợ là: 22.876.859 đồng (trong đó dư nợ gốc: 17.160.000đ đồng, nợ lãi trong hạn: 5.235.616 đồng, lãi quá hạn là: 360.502 đồng, lãi chậm trả: 120.740đ).

Vì vậy, để thu hồi nợ vay nói trên, B yêu cầu bà Hoàng Thị H thanh toán cho Ngân hàng số tiền hết ngày 29/9/2022 là: 22.876.859đ và số tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nói trên cho đến ngày thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng.

* Đối với bị đơn: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã ra Thông báo thụ lý vụ án và gửi cho bị đơn kèm theo giấy triệu tập đến tòa án nhưng bị đơn không đến Tòa án theo thời gian quy định. Vì vậy tòa án đã tiến hành tổng đạt trực tiếp cho bị đơn nhưng không tiến hành giao nhận được (có lập biên bản có xác nhận của chính quyền địa phương) vì hiện nay bà H không có mặt tại địa chỉ do nguyên đơn cung cấp. Điều đó cũng phù hợp với Biên bản xác minh ngày 28/7/2022 do ngân hàng cung cấp có xác nhận của Công an xã Thuận Đức. Việc tổng đạt trực tiếp các văn bản tố tụng theo luật định không có kết quả. Vụ án

thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng theo luật định để đưa vụ án ra xét xử

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp phát sinh từ quan hệ hợp đồng nên nguyên đơn yêu cầu Tòa án nơi hợp đồng được thực hiện giải quyết và cũng là nơi đăng ký nhân khẩu thường trú của bị đơn. Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới thụ lý và giải quyết vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại Điều 35; Điều 39; điểm g khoản 1 Điều 40 BLTTDS. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập, hòa giải nhưng bên bị đơn vắng mặt, không tiến hành hòa giải được (có lập biên bản). Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo Quyết định xét xử số 120/2022/QĐXXST-DS ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới. Bà Hoàng Thị H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất nên HĐXX ra Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2022/QĐST-DS ngày 07/9/2022 và ấn định thời gian xét xử vào ngày 27/9/2022 theo đúng quy định tại Điều 227, 233 BLTTDS. Nhưng phía bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nên HĐXX căn cứ vào Điều 227; Điều 228 BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ vào hợp đồng tín dụng và các chứng cứ có trong hồ sơ xác định được năm 2017, Bà Hoàng Thị H đã ký với B chi nhánh Quảng Bình hợp đồng tín dụng số dụng kiêm khế ước nhận nợ số HDTD0431101702450 với tổng số tiền cấp tín dụng cho bà Hoàng Thị H là 130.000.000đ, mục đích vay để sửa chữa nhà ở, thời hạn vay: 60 tháng được tính từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên, là ngày 01/11/2017 cho đến 31/10/2022; lãi suất cho vay trong hạn là 7,5%/năm tính trên dư nợ ban đầu, lãi suất cho vay được tính trên cơ sở nột năm 360 ngày và được dùng để tính lãi tiền vay trả cho ngân hàng theo quy định tại Hợp đồng. Hai bên thỏa thuận nợ gốc và nợ lãi trả vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu trả nợ từ tháng 12/2017, được chia thành 60 kỳ trả nợ, mỗi kỳ từ kỳ đầu tiên đến kỳ thứ 59 thanh toán số tiền gốc 2.170.000đ, kỳ cuối cùng trả 1.970.000đ vào ngày 31/10/2022. Hình thức vay không có tài sản bảo đảm. Xét hợp đồng tín dụng đã ký kết nêu trên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, nên hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia ký kết hợp đồng.

[2.2] . Quá trình thực hiện hợp đồng bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa hai bên. Theo các chứng cứ có trong hồ sơ do B chi nhánh Quảng Bình cung cấp thì trong quá trình thực hiện hợp đồng bà H đã trả nợ được một phần nợ gốc và lãi thông qua việc trích trừ lương hưu tại thẻ ATM lập tại B nhưng đến ngày 4/2022 đã để phát sinh nợ quá hạn, do bà H đã không còn đổ lương hưu vào thẻ ATM tại B nữa. Hiện nay bà H vẫn đăng ký nhân khẩu thường trú tại Thuận Phước, Thuận Đức và có cắt chuyển

tạm trú đến tại TDP Linh Tân, phường Thạch Linh, TP Hà Tĩnh nhưng không báo với ngân hàng, nay đi đâu làm gì không ai biết nên nghĩa vụ trả nợ của bà H theo hợp đồng tín dụng không được đảm bảo đối với khoản vay đã ký kết. Hiện nay khoản nợ đã chuyển qua nợ quá hạn, ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp cũng như tạo điều kiện để bà H tìm mọi khả năng thanh toán nợ, nhưng không có kết quả, bà H cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ, không cung cấp địa chỉ mới thuộc trường hợp cố tình dấu định chỉ. Như vậy, bà H đã vi phạm hợp đồng tín dụng ký kết giữa hai bên về thời gian thanh toán nợ gốc và lãi. Theo yêu cầu của nguyên đơn thì tính hết ngày xét xử 27/9/2022 tổng số tiền bị đơn chưa trả cho B là: 22.876.859 đồng (trong đó dư nợ gốc: 17.160.000đ đồng, nợ lãi trong hạn: 5.235.616 đồng, lãi quá hạn: 360.502 đồng, lãi chậm trả: 120.740đ).

B yêu cầu bà H tìm mọi nguồn thu để trả nợ cho ngân hàng số tiền nói trên và tiếp tục tính lãi cho đến khi trả hết số nợ gốc là hoàn toàn có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm và được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp; bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 35; Điều 39; điểm g khoản 1 Điều 40; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Áp dụng các Điều 463, 465, 466, 468, 470 BLDS 2015;
- Áp dụng các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng (2010);
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP B (B).

1.1. Buộc bà Hoàng Thị H phải trả cho Ngân hàng TMCP B (B) số tiền tính hết ngày 27/9/2022 tổng số tiền bị đơn chưa trả cho B là: 22.876.859 đồng (trong đó dư nợ gốc: 17.160.000đ đồng, nợ lãi trong hạn: 5.235.616 đồng, lãi quá hạn: 360.502 đồng, lãi chậm trả: 120.740đ).

1.2. Từ ngày 28/9/2022 cho đến khi trả hết nợ gốc và lãi, hàng tháng bà H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc chậm trả theo mức lãi suất đã được thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng kèm khế ước nhận nợ số HDTD0431101702450 ngày 31/10/2017 mà các bên đã ký kết.

2. Án phí:

2.1. Bị đơn bà Hoàng Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.144.000đ

2.2. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP B (B) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp 473.000 đồng, theobiên lai thu tiền tạm ứng án phí số 31AA/2021/0001256 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

